

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 605/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh Thương, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 06, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Chị Phạm Thị Mận, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn Ia Rôk, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Thương và chị Phạm Thị Mận thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Thương và chị Mận có 03 con chung:

- + Nguyễn Hoàng Bảo Trân, sinh ngày: 10/02/2011;
- + Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày: 29/10/2014;
- + Nguyễn Phạm Bảo Ngân, sinh ngày: 28/6/2018.

Ly hôn các bên thống nhất giao các cháu Nguyễn Hoàng Bảo Trân, sinh ngày: 10/02/2011; Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày: 29/10/2014; Nguyễn Phạm Bảo Ngân, sinh ngày: 28/6/2018 cho mẹ là Phạm Thị Mận trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Nguyễn Hoàng Bảo Trân; Nguyễn Hoàng Anh, Nguyễn Phạm Bảo Ngân thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Thương tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng/tháng/ba con (Mười triệu đồng trên tháng trên ba con) cho tới khi con thành niên và có khả năng lao động; thực hiện từ tháng 10/2024.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Thương và chị Mận tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]- Về nghĩa vụ chịu lệ phí Tòa án: Tiền lệ phí giải quyết hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, anh Nguyễn Thanh Thương phải chịu 150.000đ, chị Phạm Thị Mận phải chịu 150.000đ để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Thanh Thương và chị Phạm Thị Mận thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Thương và chị Mận có 03 con chung:

+ Nguyễn Hoàng Bảo Trân, sinh ngày: 10/02/2011;

+ Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày: 29/10/2014;

+ Nguyễn Phạm Bảo Ngân, sinh ngày: 28/6/2018.

Ly hôn các bên thống nhất giao các cháu Nguyễn Hoàng Bảo Trân, sinh ngày: 10/02/2011; Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày: 29/10/2014; Nguyễn Phạm Bảo Ngân, sinh ngày: 28/6/2018 cho mẹ là Phạm Thị Mận trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Nguyễn Hoàng Bảo Trân; Nguyễn Hoàng Anh, Nguyễn Phạm Bảo Ngân thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Thương tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng/tháng/ba con (Mười triệu đồng trên tháng trên ba con) cho tới khi con thành niên và có khả năng lao động; thực hiện từ tháng 10/2024.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Mận có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Thương không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Thương và chị Mận tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), anh Thương, chị Mận tự nguyện chịu toàn bộ để sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 000504 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Anh Linh, chị Tiến đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố Pleiku;
- Chi cục THADS thành phố Pleiku;
- UBND phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Số 52, ngày 30/6/2010);
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Hồng

